

KẾ HOẠCH
Công tác cải cách hành chính huyện Vụ Bản năm 2025

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp; Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2030; UBND huyện Vụ Bản ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện Vụ Bản năm 2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2030 và các kế hoạch của tỉnh, của huyện về công tác cải cách hành chính (CCHC) giai đoạn 2021-2025; phấn đấu hoàn thành, hoàn thành vượt mức các mục tiêu, nhiệm vụ của huyện về CCHC năm 2025 và giai đoạn 2021-2025.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn huyện; đẩy mạnh chuyển đổi số, cải tiến lề lối và phương thức làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức gắn với đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, công dân, tạo môi trường thông thoáng, công khai, minh bạch để thu hút các nguồn lực, đầu tư sản xuất, kinh doanh nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

2. Yêu cầu

Các cơ quan, đơn vị, địa phương xác định được tầm quan trọng của công tác CCHC, coi đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng gắn với các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của huyện.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành; đồng thời nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị.

Tăng cường thông tin, tuyên truyền về công tác cải cách hành chính, đặc biệt đối với việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC (Bộ phận Một cửa) cấp huyện, cấp xã.

Các nội dung CCHC phải được tiến hành đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tiễn.

Các nhiệm vụ cải cách hành chính phải cụ thể theo từng lĩnh vực, xác định kết quả cần đạt được, mốc thời gian hoàn thành, phân công rõ trách nhiệm cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp chịu trách nhiệm thực hiện.

Bố trí đủ nguồn lực và có các giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính thực tiễn, khả thi của Kế hoạch.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. 100% các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng thẩm quyền và quy trình theo quy định.

2. 100% số TTHC được công khai tại tại Bộ phận Một cửa và Cổng/ Trang Thông tin điện tử kịp thời theo quy định.

3. 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC (Một cửa điện tử).

4. 100% các hồ sơ TTHC đủ điều kiện thực hiện nộp trực tuyến.

5. 100% hồ sơ TTHC cấp huyện được trả kết quả đúng hạn và trước hạn.

6. Số hoá kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã đạt tỷ lệ 100%.

7. 100% UBND cấp xã triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính.

8. 100% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến; tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến (số hồ sơ thanh toán trực tuyến trên tổng số hồ sơ có yêu cầu nghĩa vụ tài chính) đạt 90% trở lên.

9. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

10. 100% Cổng/Trang thông tin điện tử của UBND huyện và UBND xã, thị trấn cung cấp đầy đủ các nội dung, thông tin theo quy định tại Luật tiếp cận thông tin và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ;

11. 100% cơ quan, đơn vị triển khai hệ thống thông tin báo cáo điện tử.

12. 100% cơ quan chuyên môn, UBND cấp xã thực hiện lập và lưu trữ hồ sơ điện tử.

13. 100% văn bản cấp huyện, cấp xã được ký số, gửi, nhận điện tử (trừ văn bản thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

14. 100% hồ sơ công việc các cơ quan hành chính nhà nước (cấp huyện, cấp xã) được xử lý trên môi trường mạng (trừ văn bản thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

Chỉ đạo tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhóm nhiệm vụ trong công tác cải cách hành chính; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, xác định rõ trách nhiệm, tổ chức thực hiện quyết liệt gắn với thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc tình hình thực hiện.

Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ do cấp trên giao; tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao. Đề cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Đưa kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính là một trong các tiêu chí bình xét thi đua, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và của cán bộ, công chức, viên chức hàng năm.

Tiếp tục đánh giá công tác cải cách hành chính của huyện, của xã; nghiên cứu, hoàn thiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả cải cách hành chính hàng năm của cấp xã; đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính hàng năm của cấp xã theo hướng toàn diện, đa chiều, công khai, minh bạch, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong đánh giá.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội về cải cách hành chính, trong đó tập trung vào các nội dung: chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số; những mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả; tuyên truyền, hướng dẫn về việc giải quyết thủ tục hành chính, nhất là dịch vụ công được cung cấp trực tuyến, thanh toán trực tuyến; xây dựng các kênh thông tin để tiếp nhận các ý kiến phản ánh, góp ý của người dân, tổ chức đối với công tác cải cách hành chính. Khai thác hiệu quả các nền tảng trực tuyến trong tuyên truyền, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, nội dung tuyên truyền phù hợp, thiết thực với từng đối tượng.

Nâng cao hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết các ý kiến phản ánh, đánh giá về việc giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan, đơn vị; thái độ, hành vi tiêu cực, sách nhiễu trong thi hành công vụ, giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, doanh nghiệp và người dân...

Tăng cường công tác kiểm tra CCHC, hoạt động công vụ; tăng cường sự tham gia của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, công dân, tổ chức trong việc phát động các sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong công tác CCHC.

Phối hợp chặt chẽ với Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp; tạo điều kiện thuận lợi để người dân, tổ chức tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính.

2. Cải cách thể chế

Nâng cao chất lượng ban hành văn bản QPPL đảm bảo đúng thẩm quyền, đúng nội dung, đảm bảo quy trình, thủ tục ban hành theo quy định.

Quán triệt, cụ thể hóa, triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đưa pháp luật đi vào cuộc sống. Đẩy mạnh công tác theo dõi thi hành pháp luật, phổ biến giáo dục pháp luật.

Ban hành và thực hiện tốt Kế hoạch rà soát, kiểm tra việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật của huyện; thường xuyên rà soát, kiểm tra, hệ thống hóa văn bản QPPL do huyện ban hành để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ theo quy định.

3. Cải cách thủ tục hành chính

Tiếp tục thực hiện tốt quy định của Trung ương, của tỉnh về kiểm soát TTHC. Tham mưu tích cực công tác rà soát, đánh giá TTHC để góp phần đề xuất UBND tỉnh thực hiện đơn giản hóa TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC. Mở rộng các hình thức tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với quy định hành chính và thực hiện TTHC của các cơ quan, đơn vị.

Thường xuyên rà soát, kịp thời cập nhật các TTHC ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế do UBND tỉnh công bố; thực hiện công khai kịp thời, đầy đủ 100% TTHC, chú trọng hình thức công khai trên Cổng/Trang thông tin điện tử của huyện, xã và Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của huyện, các xã, thị trấn.

Tiếp tục đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

Đẩy mạnh thực hiện số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC, thực hiện sử dụng kho quản lý dữ liệu của tổ chức, cá nhân trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

Rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp để sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy đảm bảo theo đúng quy định.

Thực hiện xây dựng đề án vị trí việc làm và phê duyệt cơ cấu ngạch, chức danh nghề nghiệp công chức, viên chức theo vị trí việc làm. Thực hiện bố trí, sắp xếp, cơ cấu công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm đã được phê duyệt. Thực hiện đúng quy định về phân cấp, phân quyền quản lý đảm bảo đúng quy định của UBND tỉnh.

Tiếp tục triển khai thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng.

Tổ chức thực hiện sắp xếp, kiện toàn các cơ quan chuyên môn cấp huyện. Thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp khi có chỉ đạo của tỉnh.

5. Cải cách chế độ công vụ

Thực hiện phân bổ biên chế, giao biên chế cán bộ, công chức, viên chức đúng quy định, chỉ tiêu của UBND tỉnh giao. Tiếp tục thực hiện tốt các quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức; tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả quy định về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức; khen thưởng và kỷ luật kịp thời.

Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

Chuẩn hóa các chức danh cán bộ lãnh đạo, công chức chuyên môn phù hợp theo vị trí việc làm đã được phê duyệt và chỉ tiêu biên chế UBND tỉnh giao.

Tăng cường tính kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao nhận thức về tinh thần, thái độ làm việc, các chuẩn mực giao tiếp, ứng xử, đạo đức lối sống cho cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ.

6. Cải cách tài chính công

Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐCP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Tăng cường công tác kiểm soát đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trong việc sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hiện đúng, đủ các quy định về quy chế dân chủ ở cơ sở, đặc biệt là việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách cấp xã hàng năm; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

Phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo về chuyển đổi số của huyện, cấp xã. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính. Tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động nội bộ của mỗi cơ quan, đơn vị và giữa các cơ quan nhà nước với nhau, hoặc giữa cơ quan nhà nước với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân khác.

Đầu tư, bổ sung, trang bị hạ tầng kỹ thuật về công nghệ thông tin. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến; Cập nhật kịp thời 100% hồ sơ giải quyết trên phần mềm Một cửa điện tử của tỉnh. Duy trì, cải tiến áp dụng Hệ thống quản lý

chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

Tuyên truyền, vận động, khuyến khích cá nhân, tổ chức thực hiện nộp hồ sơ và nhận kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích; qua Cổng dịch vụ công trực tuyến.

Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban biên tập Cổng thông tin điện tử của huyện và Ban biên tập Trang thông tin điện tử của các xã, thị trấn. Nâng cao hiệu quả của Cổng/Trang thông tin điện tử của UBND huyện và UBND xã, thị trấn, đảm bảo cung cấp đầy đủ các nội dung, thông tin theo quy định tại Luật tiếp cận thông tin và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ. Duy trì hình thức hội nghị trực tuyến từ huyện đến xã.

Tăng cường tập huấn nâng cao trình độ công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu xây dựng chính quyền điện tử.

IV. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Có Danh mục nhiệm vụ và thời gian thực hiện cụ thể tại Phụ lục kèm theo).

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ CCHC trong dự toán ngân sách hàng năm do UBND huyện phân bổ cho các địa phương, cơ quan, đơn vị. Ngoài ra, sẽ bố trí kinh phí đối với các nội dung, nhiệm vụ phát sinh khác của công tác CCHC theo dự toán cụ thể.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm chung

Căn cứ các nhiệm vụ, công việc và chỉ tiêu cụ thể được xác định tại Kế hoạch này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ động xây dựng Kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương; tập trung chỉ đạo, tổ chức triển khai, kiểm tra thực hiện đạt hiệu quả, đúng tiến độ đề ra.

Các cơ quan được giao nhiệm vụ phụ trách các lĩnh vực trong công tác CCHC của huyện chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện ban hành các văn bản đề đơn đốc, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn thực hiện các nhiệm vụ của công tác CCHC đảm bảo các chỉ tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính bằng những việc làm cụ thể, có tính đột phá để đạt hiệu quả thực chất. Ngoài các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động, mạnh dạn đề xuất thực hiện hoặc thí điểm thực hiện những mô hình, giải pháp, sáng kiến hiệu quả, có tính khả thi và có sự đồng thuận cao từ phía tổ chức, người dân để tạo sự đột phá trong công tác cải cách hành chính.

2. Phân công trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, đơn vị có liên quan

2.1. Phòng Nội vụ

Tham mưu hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; tổng hợp kết quả, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung về công tác chỉ đạo, điều hành; Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; Cải cách chế độ công vụ.

2.2. Phòng Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, thực hiện các nội dung về Cải cách thể chế.

2.3. Phòng Văn hóa và Thông tin

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu, thực hiện các nội dung: thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính; xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

Tăng cường, đa dạng hóa hình thức thông tin, tuyên truyền về CCHC, chú trọng tuyên truyền nội dung, nâng cao nhận thức về thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, chuyển đổi số.

Phối hợp với Văn phòng HĐND và UBND huyện triển khai thực hiện mô hình Một cửa hiện đại trên địa bàn huyện.

2.4. Văn phòng HĐND - UBND huyện

Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan, tham mưu, thực hiện công tác Cải cách TTHC.

Tham mưu theo dõi, đôn đốc, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ Ủy ban nhân dân huyện được UBND tỉnh giao; theo dõi đôn đốc thực hiện nhiệm vụ Ủy ban nhân dân huyện giao các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị liên quan.

2.5. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính thuộc huyện, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

Hướng dẫn, tăng cường sự tham gia của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, công dân, tổ chức trong việc phát động các sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong công tác CCHC.

2.6. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tham mưu, thực hiện các nội dung về cải cách tài chính công.

Chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ, Văn phòng HĐND và UBND huyện trình Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

2.7. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện

Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị và hướng dẫn đài truyền thanh các xã, thị trấn trong việc đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về CCHC; tham mưu UBND huyện và Ban biên tập Cổng Thông tin điện tử huyện mở thêm chuyên mục theo yêu cầu các văn bản mới để tuyên truyền về CCHC trên Cổng Thông tin điện tử huyện.

Đổi mới, nâng cao chất lượng chuyên mục CCHC bảo đảm tính tương tác, phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về công tác CCHC.

Kịp thời đưa các tin, bài, ý kiến của người dân, tổ chức về thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị; đồng thời nêu gương điển hình, những mô hình, sáng kiến, cách làm hiệu quả, thiết thực phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp; đồng thời phản ánh về các tổ chức, cá nhân chưa nghiêm túc trong thực hiện công tác cải cách hành chính.

2.8. Công an huyện

Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Đề án số 06, hoàn thành mục tiêu của Đề án giai đoạn 2022-2025.

2.9. Các cơ quan chuyên môn và cơ quan, đơn vị liên quan

Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ về CCHC của UBND huyện.

Có trách nhiệm thực hiện đúng quy định trong việc tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả TTHC thuộc lĩnh vực chuyên môn của cơ quan, đơn vị; hướng dẫn bộ phận chuyên môn thuộc UBND cấp xã thực hiện TTHC lĩnh vực do cơ quan, đơn vị phụ trách đảm bảo theo quy định.

Tăng cường việc áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

2.10. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của địa phương; đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính nhà nước; thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác cải cách hành chính ở địa phương; duy trì nền nếp hoạt động, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cán bộ, công chức; ...

3. Đề nghị Đảng ủy các xã, thị trấn tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác CCHC của địa phương.

Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp, người dân, tổ chức và doanh nghiệp tích cực tham gia, giám sát thực hiện công tác cải cách hành chính của huyện, cấp xã.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu phát sinh các nội dung, nhiệm vụ cần sửa đổi, bổ sung; các địa phương, cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (*qua Phòng Nội vụ*) để xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- MTTQ và các Đoàn thể CT-XH huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn;
- Cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Khắc Xung